TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THANH HOÁ** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 207/2019/HS - ST
Ngày: 24- 7- 2019

NHÂN DANH
N- ỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN ND THÀNH PHỐ THANH HOÁ - TỈNH THANH HOÁ

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Thủy
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Cát Tưởng
Bà Nguyễn Thị Loan
***- Th□ ký phiên toà*:** Bà Nguyễn Thanh Xuân - Thư ký Tòa án TP Thanh Hoá.
- Đại diện VKSND Thành phố Thanh Hoá tham gia phiên toà:
Bà Lữ Thị Phương Quý - Kiểm sát viên

Ngày 24 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 216/2019/TLST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 223/2019/QĐXXST - HS ngày 15/7/2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Bá T - sinh năm 1982 tại Thanh Hóa. Nơi cư trú: đường Q, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Bá T2 và bà Hoàng Thị G; Vợ: Nguyễn Thị H và 01 con; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Năm 2010 -2012 đi cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm 05- 06; Tạm giữ: ngày 03/4/2019 đến ngày 09/4/2019 thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại "có mặt".

Bị hại: Chị Đỗ Thị T3 - SN 1977 "vắng mặt"
Trú tại: đường L, phố Q, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11h ngày 01/4/2019 Nguyễn Bá T đến cửa hàng tạp hóa H ở đường Q, phường Đ, thành phố T để mua hàng. Khi đến nơi, T phát hiện có 01 chiếc điện thoại SamSung galaxy S8 màu xanh của chị Đỗ Thị T3 để trên bàn thanh

toán tiền không có người trông coi. T nảy sinh ý định trộm cắp bán lấy tiền ăn tiêu nên đã đi đến bàn thanh toán tiền lấy chiếc điện thoại bỏ vào túi quần rồi ra về.

Sau khi phát hiện bị mất điện thoại chị T3 xem lại camera của cửa hàng thì biết là T trộm cắp chiếc điện thoại trên nên đã đến Công an phường Đông Vệ để trình báo. Ngày 03/4/2019 T đến Công an phường Đông Vệ đầu thú và giao nộp lại chiếc điện thoại.

Ngày 04/4/2019 Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, đã xác định chiếc điện thoại Sam sung galaxy S8 trị giá 6.500.000đ. Chị T3 đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm về bồi thường dân sự.

Tại bản cáo trạng số 192/CT-VKS-KT ngày 30 tháng 5 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thanh Hoá truy tố Nguyễn Bá T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 BLHS.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thanh Hoá giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS, đề nghị xử phạt bị cáo mức hình phạt từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo.

Bị cáo thừa nhận T bộ hành vi phạm tội và không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiền hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại cùng các tài liệu khác phản ánh trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở chứng minh: Vào khoảng 11h ngày 01/4/2019 Nguyễn Bá T đã trộm cắp 01 chiếc điện thoại Samsung galaxy S8 của chị Đỗ Thị T3 trị giá 6.500.000đ.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi phạm tội của Nguyễn Bá T có đủ các dấu hiệu cấu thành tội " Trộm cắp tài sản". Tội danh và khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của BLHS như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là đúng pháp luật.

[3] Tính chất vụ án: Lợi dụng chủ sở hữu tài sản sơ hở trong việc quản lý tài sản, bị cáo đã nhanh chóng lén lút chiếm đoạt tài sản. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội không những đã xâm phạm đến trật tự trị an nói chung mà còn xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân nói riêng, do đó cần đ- ợc xử lý nghiêm minh.

Tuy nhiên, khi áp dụng hành phạt cần căn cứ điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo vì phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại các cơ quan pháp luật thành khẩn khai báo và đầu thú.

Với nhân thân và tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì không cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, sớm trở thành công dân có ích cho xã hội, căn cứ Điều 65 BLHS.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Chị Đỗ thị T3 đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên công nhận phần dân sự giữa bị cáo và chị T3 đã được giải quyết xong.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS; khoản 2 Điều 136 BLTTHS. Điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326 của Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Bá T phạm tội " Trộm cắp tài sản"

Xử phạt: Nguyễn Bá T 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND phường Đông Vệ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Công nhận phần dân sự giữa bị cáo và chị Đỗ Thị T3 đã được giải quyết xong.

Án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSST

Bị cáo có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án đối với khoản tiền án phí theo quy định tại các điều 7 và điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc ngày niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM.
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Trần Thị Thủy

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND TPTH;
- Công an TPTH;
- TAND tỉnh TH
- VKD ND tỉnh TH
- Lưu hồ sơ.